

Số: 39/2023/QĐST-DS

N, ngày 26 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2022/TLST- DS, ngày 14 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Lê T – Sinh năm: 1967; địa chỉ: tổ A, khu phố x, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Ủy quyền cho bà: Thiên Thị Y T – Sinh năm: 1992; địa chỉ: khu phố y, thị trấn P, N, Ninh Thuận tam gia tố tụng (Văn bản ủy quyền lập ngày 28/3/2023).

Bị đơn: bà Đặng Thị T1 – sinh năm: 1966; địa chỉ: khu phố y, thị trấn P, N, Ninh Thuận.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Châu Văn Đ – Sinh năm: 1959; địa chỉ: khu phố y, thị trấn P, N, Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Châu Văn Đ và bà Đặng Thị T1 đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 12/12/2022 với ông Lê T và đồng ý giao diện tích 1061m² (diện tích đất chuyển nhượng thực tế) thuộc thửa đất số 1688 tờ bản đồ số 26 bản đồ địa chính thị trấn P, được xác định theo các điểm (1-2-3-4), trong đó: (1-2): 34,16m; (2-3): 30,71m; (3-4): 34,12m và (1-4): 31,57m, theo trích lục số 1299 ngày 07/7/2023 của Văn phòng Đăng ký đất đai – Chi nhánh N cho ông Lê T được quyền sử dụng.

- Vợ chồng ông Châu Văn Đ và bà Đặng Thị T1 đồng ý giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 604463 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 14/10/2022 cho ông Lê T để làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất trên theo quy định của pháp luật.

+ Về chi phí tố tụng: ông Lê T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng, ông T đã nộp đủ và không yêu cầu xem xét.

+ Về án phí: ông Lê T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ông Lê T đã nộp (bà Thiên thị Y Toa nộp thay) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007421 ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho ông Lê T 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kèm theo Quyết định là trích lục số 1299 ngày 07/7/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai – Chi nhánh huyện N.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tùng

2.1. Vợ chồng ông (bà) Nguyễn Ngọc Linh, Nguyễn Thị Nở xác nhận đã chuyển nhượng cho vợ chồng ông (bà) Đỗ Thành Vinh, Nguyễn Thị Trinh thửa đất số 112 tờ bản đồ số 24b bản đồ địa chính thị trấn P, theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 21- 5- 2021 tại Văn phòng Công chứng Thuận Nam. Vợ chồng ông Linh, bà Nở yêu cầu Tòa án hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã ký kết, lý do chỉ chuyển nhượng một phần thửa đất số 112 tờ bản đồ số 24b bản đồ thị trấn P cho vợ chồng ông Vinh, bà Trinh. Nay các bên thống nhất thỏa thuận toàn bộ các nội dung giải quyết vụ án như sau:

